

Số: 34 /2026/QĐ-UBND

Cao Bằng, ngày 12 tháng 6 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Phân cấp công bố các thông tin về giá xây dựng, công bố chỉ số giá xây dựng
trên địa bàn tỉnh Cao Bằng**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được
sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;*

*Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số
62/2020/QH14;*

*Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2021 của Chính
phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;*

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng;

*Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định phân cấp công bố các thông tin về
giá xây dựng, công bố chỉ số giá xây dựng trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.*

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quyết định này phân cấp cho Sở Xây dựng công bố các thông tin về giá xây dựng, công bố chỉ số giá xây dựng trên địa bàn tỉnh Cao Bằng theo quy định tại khoản 2 Điều 26 và điểm b khoản 3 Điều 27 Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng.

2. Đối tượng áp dụng: Sở Xây dựng và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Phân cấp cho Sở Xây dựng

1. Công bố các thông tin về giá xây dựng trên địa bàn tỉnh Cao Bằng

a) Giá các loại vật liệu xây dựng, thiết bị công trình;

b) Đơn giá nhân công xây dựng, giá ca máy và thiết bị thi công, giá thuê máy và thiết bị thi công xây dựng.

2. Công bố chỉ số giá xây dựng trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Sở Xây dựng chịu trách nhiệm tổ chức công bố đảm bảo thời gian, thông tin, nội dung theo các quy định của pháp luật hiện hành và hướng dẫn áp dụng các nội dung đã phân cấp tại Điều 2 Quyết định này. Đồng thời định kỳ báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp với Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Xây dựng.

Điều 4. Điều khoản thi hành

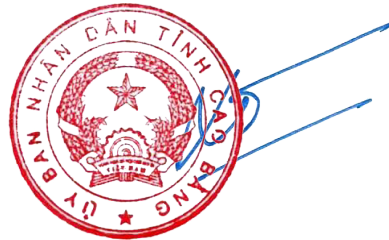
1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Xây dựng, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Văn phòng Chính phủ;
- Vụ Pháp chế - Bộ Xây dựng;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Cục Kiểm tra VB và QLXLVPHC, Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- VP UBND tỉnh: LĐVP, CV: KT;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, XD_(pvl).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Hoàng Văn Thạch